TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN TRƯỜNG** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 30 - 9 - 2022
V/v ly hôn giữa
Chị L và anh Đ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Ngọc Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Hùng

Ông Trần Văn Trang

- ***Thư ký phiên toà***:ông Nguyễn Thế Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên toà:*** bà Khổng Thị Tươi - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Xuân Trường xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 107/2022/TLST – HNGĐ, ngày 28 tháng 7 năm 2022; về việc: Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:64/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 29/8/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị L sinh năm 1987; địa chỉ: Xóm 6, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định;

- Bị đơn: Anh Hoàng Ngọc Đ, sinh năm 1988; địa chỉ: Xóm 6, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định.

(Tại phiên tòa chị L, anh Đ vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai tại Toà án nguyên đơn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị L và anh Hoàng Ngọc Đ kết hôn tự nguyện có đăng ký tại UBND xã X ngày 08/12/2011. Sau khi cưới anh chị chung sống hòa thuận tại gia đình bố anh Đ. Dần vợ chồng mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh Đ thường xuyên vắng nhà ít quan tâm đến vợ con. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2019. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn.

Về con chung: Anh chị có hai con chung là Hoàng Phương A sinh ngày 19/10/2012 và Hoàng Phương N sinh ngày 26/9/2014. Khi ly hôn chị đề nghị nuôi hai con không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con cho chị.

Về tài sản, nghĩa vụ tài sản của vợ chồng*:* chị không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết. Chị xin xét xử vắng mặt chị.

Anh Hoàng Ngọc Đ vắng mặt tại phiên tòa không có lý do mặc dù Tòa án đã làm đầy đủ thủ tục niêm yết văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và Nguyên đơn kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đầy đủ, đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn chưa chấp hành nghiêm trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho ly hôn giữa chị Đoàn Thị L và anh Hoàng Ngọc Đ. Giao con chung là Hoàng Phương A sinh ngày 19/10/2012 và Hoàng Phương N sinh ngày 26/9/2014 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị và được quyền thăm con chung không ai được cản trở.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Đoàn Thị L và anh Hoàng Ngọc Đ là hợp pháp. Vợ chồng chung sống không hạnh phúc, nguyên nhân là do anh chị bất đồng quan điểm sống, thiếu quan tâm đến nhau, vợ chồng đã sống ly thân từ 2019 đến nay; chị xin ly hôn, anh cố tình không tham gia tố tụng mặc dù đã được Tòa án và chính quyền địa phương niêm yết tất cả các văn bản tố tụng để anh thực hiện quyền của mình. Xét thấy việc anh chị khó có thể hàn gắn tình cảm được cũng nên giải phóng cho anh chị để hai bên tự lo hạnh phúc của bản thân.

[3]. Về việc nuôi con chung: Cả hai con đang ở với chị L, các cháu đều có nguyện vọng ở với mẹ, anh Đ không có nhà nên sẽ giao cả hai con cho chị nuôi, chấp nhận chị tự nguyện không yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con chung cho chị.

[4]. Về tài sản chung chị không yêu cầu, anh không có ý kiến giải quyết nên không xem xét.

[5]. Về án phí: chị L phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình,

điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội cùng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo:

1. Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Đoàn Thị L và anh Hoàng Ngọc Đ.

2. Về con chung: Giao con chung là Hoàng Phương A sinh ngày 19/10/2012 và Hoàng Phương N sinh ngày 26/9/2014 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị và được quyền thăm con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị L phải nộp 300.000đ án phí ly hôn, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại biên lai thu số 0003044 ngày 28/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường; chị L đã nộp đủ án phí ly hôn.

4. Về quyền kháng cáo: Chị L, anh Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND Tỉnh+ Huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã X;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Ngọc Quỳnh